

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

MÔN: SINH LÝ HỌC NGƯỜI VÀ ĐỘNG VẬT

1. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: Trịnh Thị Hồng

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, giảng viên

Thời gian, địa điểm làm việc: Văn phòng khoa KHTN, trường Đại học Hồng Đức.

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Động vật, khoa KHTN, trường ĐH Hồng Đức.

Điện thoại, email: 01688.978.445. Email: trinhhong0610@gmail.com

2. Thông tin về môn học

- Tên môn học: Sinh lý học người và động vật

- Mã môn học: 117065

- Số tín chỉ: 04

- Môn học: bắt buộc

- Các môn học tiên quyết: Giải phẫu học

- Các môn học kế tiếp:

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 27 giờ tín chỉ

+ Thảo luận (Seminar): 36 giờ tín chỉ

+ Thực hành: 30

+ Tự học: 180 giờ tín chỉ

- Địa chỉ khoa/ Bộ môn phụ trách môn học: Bộ môn Sinh học Động vật, khoa KHTN, trường ĐH Hồng Đức.

3. Mục tiêu của môn học:

* Về kiến thức:

- Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản nhất về đặc điểm sinh lý cơ thể người và động vật nhằm tìm hiểu cấu trúc và chức năng để giải thích được những cơ chế điều hòa và tự điều hòa trong các quá trình sống của động vật và con người. Ứng dụng các kiến thức đó vào cuộc sống hàng ngày như rèn luyện sức khỏe, phòng ngừa các loại bệnh tật và nuôi động vật có hiệu quả cao...

* Về kỹ năng:

- Có kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để dùng vào những mục đích riêng biệt. Có kỹ năng làm việc theo nhóm, có kỹ năng phân tích, tổng hợp, mô tả...

* Về thái độ:

Nhận thức đúng vai trò của môn học Sinh lý học người và động vật đối với chương trình đào tạo và ứng dụng vào thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập, nghiên cứu môn học này.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Sinh lý học người và động vật nghiên cứu các chức năng và hoạt động chức năng của các tế bào, các cơ quan và các hệ cơ quan của cơ thể người trong mối liên hệ giữa chúng với nhau và giữa chúng với môi trường sống. Đồng thời nó cũng nghiên cứu sự điều hòa các hoạt động chức năng nhằm đảm bảo cho cơ thể con người tồn tại, phát triển và thích ứng với sự biến đổi của môi trường và những yếu tố ảnh hưởng từ môi trường sống đến cấu trúc - chức năng của các hệ thống cơ quan và toàn bộ cơ thể.

5. Nội dung chi tiết môn học

Lý thuyết, thảo luận tiết (27; 36; 30)

Chương 1. Những vấn đề chung về sinh lý học người và động vật

- I. Khái niệm, nhiệm vụ và đối tượng của sinh lý học người và động vật
- II. Vị trí của môn sinh lý học người và động vật
- III. Các phương pháp nghiên cứu môn sinh lý học người và động vật
- IV. Lịch sử phát triển của môn sinh lý học người và động vật

Chương 2. Sinh lý máu

- I. Khái niệm về máu
- II. Chức năng của máu
- III. Khối lượng và tính chất lý - hóa của máu
 - 1. Khối lượng của máu
 - 2. Tính chất lý - hóa của máu
- IV. Các thành phần của máu
 - 1. Huyết tương
 - 2. Các yếu tố hữu hình
- V. Nhóm máu
 - 1. Lịch sử
 - 2. Nhóm máu
 - 3. Truyền máu
 - 4. Cách xác định nhóm máu
 - 5. Nhóm máu Rh
 - 6. Các hệ nhóm máu khác
- VI. Đông máu
- VII. Bạch huyết
- VIII. Sự miễn dịch
 - 1. Khái niệm và ý nghĩa của miễn dịch đối với cơ thể
 - 2. Miễn dịch bẩm sinh
 - 3. Miễn dịch tập nhiễm
 - 4. Tiêm chủng
- IX. HIV/AIDS
 - 1. Khái niệm về AIDS
 - 2. Các biểu hiện của người nhiễm HIV
 - 3. Con đường lây nhiễm HIV
 - 4. Các biện pháp phòng chống

Chương 3. Sinh lý tuần hoàn

- I. Ý nghĩa sinh lý và sự tiến hóa của hệ tuần hoàn máu
 - 1. Ý nghĩa sinh lý
 - 2. Sự tiến hóa của hệ tuần hoàn
- II. Cấu tạo hệ tuần hoàn của người và động vật
 - 1. Cấu tạo của tim
 - 2. Cấu tạo của hệ mạch máu
- III. Chức năng sinh lý chủ yếu của tim
 - 1. Chức năng sinh lý của cơ tim
 - 2. Chu kỳ hoạt động của tim
- IV. Sinh lý của hệ mạch
 - 1. Sự tuần hoàn trong hệ mạch
 - 2. Tuần hoàn máu trong động mạch
 - 3. Tuần hoàn máu trong mao mạch
 - 4. Tuần hoàn máu trong tĩnh mạch

- V. Điều hòa hoạt động của tim – mạch
- 1. Điều hòa hoạt động của tim
- 2. Điều hòa tuần hoàn động mạch
- 3. Điều hòa tuần hoàn tĩnh mạch và mao mạch

VI. Tuần hoàn bạch huyết

- 1. Bạch huyết là một dịch thể
- 2. Bạch huyết từ các mao mạch
- 3. Bạch huyết chảy theo một chiều
- 4. Bạch huyết chảy trong các mạch bạch huyết
- 5. Bạch huyết chảy trong các mạch bạch huyết với tốc độ rất chậm

Chương 4. Sinh lý tiêu hoá

I. Ý nghĩa của sinh lý tiêu hóa thức ăn và sự tiến hóa của hệ tiêu hóa

- 1. Ý nghĩa của sinh lý tiêu hóa thức ăn
- 2. Sự tiến hóa của hệ tiêu hóa

II. Cấu tạo ống tiêu hóa ở người và động vật

- 1. Khoang miệng
- 2. Hầu
- 3. Thực quản
- 4. Dạ dày đơn
- 5. Ruột

III. Tiêu hóa thức ăn ở khoang miệng

- 1. Hoạt động cơ học ở miệng
- 2. Tiêu hóa hóa học ở miệng
- 3. Nuốt thức ăn

IV. Tiêu hóa thức ăn ở dạ dày

- 1. Tiêu hóa thức ăn ở dạ dày đơn
- 2. Tiêu hóa thức ăn ở dạ dày kép
- 3. Tiêu hóa thức ăn ở dạ dày của lợn

V. Tiêu hóa thức ăn ở ruột

- 1. Tiêu hóa thức ăn ở tiểu tràng
- 2. Tiêu hóa thức ăn ở đại tràng

VI. Quá trình hấp thu các chất dinh dưỡng ở tiểu tràng

- 1. Các bộ phận hấp thu các chất dinh dưỡng trong cơ thể
- 2. Các cơ chế hấp thu các chất dinh dưỡng

VII. Sự thải phân

Chương 5. Sinh lý hô hấp

I. Ý nghĩa của hô hấp và sự tiến hóa của hệ hô hấp

- 1. Ý nghĩa của sinh lý hô hấp
- 2. Sự tiến hóa của hệ hô hấp

II. Sơ lược cấu tạo của hệ hô hấp ở người và động vật

- 1. Sơ lược cấu tạo của đường dẫn khí
- 2. Sơ lược cấu tạo của phổi

III. Chức năng sinh lý hô hấp

- 1. Hô hấp ở phổi
- 2. Sự trao đổi khí ở phổi và mô
- 3. Sự kết hợp và vận chuyển khí oxi và khí cacbonic trong máu

IV. Sự điều hòa hô hấp

1. Các trung khu điều hòa hô hấp
2. Các hình thức điều hòa hô hấp
- V. Vệ sinh hô hấp
 1. Thực hiện hô hấp đúng
 2. Luyện tập hô hấp
 3. Phòng tránh các tác nhân có hại của môi trường sống
- VI. Hô hấp nhân tạo
 1. Mục đích của hô hấp nhân tạo
 2. Các phương pháp hô hấp nhân tạo
- VII. Phòng ngừa một số bệnh chủ yếu về hô hấp
 1. Viêm đường hô hấp
 2. Viêm phổi
 3. Lao phổi
 4. Ung thư phổi
 5. Bệnh hen
 6. Một số bệnh phổ biến khác

Chương 6. Trao đổi chất và năng lượng

I. Khái niệm và ý nghĩa sinh học của trao đổi chất và trao đổi năng lượng trong cơ thể

1. Trao đổi chất
2. Trao đổi năng lượng
3. Sự trao đổi chất và trao đổi năng lượng là nhằm hai chức năng sinh lý chủ yếu

II. Sự trao đổi các chất chủ yếu trong cơ thể

1. Sự trao đổi chất protein trong cơ thể
2. Sự trao đổi lipid trong cơ thể
3. Sự trao đổi glucid trong cơ thể
4. Sự trao đổi nước trong cơ thể
5. Sự trao đổi khoáng trong cơ thể
6. Sự trao đổi các vitamin trong cơ thể

III. Trao đổi năng lượng

1. Các phương pháp tính trị số tiêu hao năng lượng của cơ thể
2. Một số dạng trao đổi năng lượng của cơ thể

IV. Ăn uống của động vật và người

1. Nhu cầu về các chất dinh dưỡng
2. Nhu cầu về đủ lượng thức ăn
3. Nhu cầu về năng lượng
4. Nguyên tắc xây dựng khẩu phần thức ăn cho người và động vật

Chương 7. Sinh lý thân nhiệt

I. Ý nghĩa sinh lý của nhiệt độ cơ thể

II. Thân nhiệt của động vật và người

1. Khái niệm về thân nhiệt
2. Sự biến đổi thân nhiệt của cơ thể
3. Vị trí đo thân nhiệt

III. Quá trình sinh nhiệt của cơ thể

1. Hoạt động trao đổi chất ở mô
2. Hoạt động cơ cơ

3. Hoạt động của các nội quan
4. Sinh nhiệt từ mỡ nâu
- IV. Quá trình tỏa nhiệt của cơ thể
 1. Các cơ quan có chức năng tỏa nhiệt
 2. Các phương thức tỏa nhiệt của cơ thể
- V. Cơ chế điều hòa thân nhiệt
 1. Cơ chế điều hòa hóa học
 2. Cơ chế điều hòa vật lý

Chương 8. Sinh lý bài tiết

- I. Ý nghĩa của sinh lý bài tiết và sự tiến hóa của hệ bài tiết
 1. Ý nghĩa của sinh lý bài tiết
 2. Sự tiến hóa của hệ bài tiết nước tiểu
- II. Sơ lược cấu tạo hệ bài tiết nước tiểu ở người và động vật
- III. Sinh lý các quá trình tạo thành nước tiểu
 1. Cơ chế lọc ở cầu thận
 2. Sự tái hấp thu và bài tiết các chất ở các ống thận
- IV. Tính chất lý – hóa và thành phần của nước tiểu
 1. Tính chất lý hóa của nước tiểu
 2. Thành phần của nước tiểu
- V. Sự điều hòa hoạt động của thận
 1. Điều hòa bằng cơ chế thần kinh
 2. Điều hòa bằng cơ chế thể dịch
- VI. Sự thải nước tiểu
 1. Mô tả
 2. Cơ chế thải nước tiểu
- VII. Sự điều tiết của thận đối với máu
 1. Điều tiết áp suất thẩm thấu của máu
 2. Điều hòa cân bằng nồng độ ion và duy trì nồng độ muối trong huyết tương
 3. Điều hòa độ pH của máu
- VIII. Một số dạng bài tiết khác của cơ thể
 1. Bài tiết mồ hôi
 2. Bài tiết chất nhờn ở da
- IX. Nhân tạo thận

Chương 9. Sinh lý nội tiết

- I. Đại cương về tuyến nội tiết và hormon
 1. Ý nghĩa sinh học của các tuyến nội tiết
 2. Khái niệm về các tuyến nội tiết
 3. Đặc tính và tác dụng sinh lý chủ yếu của các hormon
 4. Cấu tạo hóa học của các hormon
 5. Một số tác dụng sinh lý chủ yếu của các hormon
 6. Các cơ chế tác dụng chủ yếu của hormon
 7. Điều hòa nội tiết của vùng dưới đồi
 8. Điều hòa sự bài tiết hormon
- II. Sinh lý các tuyến nội tiết
 1. Tuyến yên
 2. Tuyến giáp
 3. Tuyến cận giáp

4. Tuyển tụy nội tiết
5. Tuyển trên thận
6. Tuyển sinh dục

Chương 10. Sinh lý sinh sản

- I. Ý nghĩa của sinh lý sinh sản
- II. Các hình thức sinh sản chủ yếu ở động vật
 1. Sinh sản vô tính
 2. Sinh sản hữu tính
- III. Sinh lý sinh dục đực
 1. Sơ lược cấu tạo hệ sinh dục đực
 2. Sinh lý sinh dục đực
- IV. Sinh lý sinh dục cái
 1. Sơ lược cấu tạo hệ sinh dục cái
 2. Sinh lý sinh dục cái
 3. Quá trình thụ tinh
 4. Phôi làm tổ và phát triển trong tử cung
 5. Đẻ
 6. Nuôi con bằng sữa mẹ
 7. Cơ chế sinh con đực, cái
 8. Vô sinh
 9. Cơ sở sinh lý của việc tránh thai
 10. Một số trường hợp sinh sản đặc biệt

Chương 11. Sinh lý cơ

- I. Sự tiến hóa của cơ
- II. Các loại cơ
 1. Cơ trơn
 2. Cơ vân
 3. Cơ tim
- III. Sơ lược cấu tạo và chức năng chủ yếu của cơ vân
 1. Sơ lược cấu tạo cơ vân
 2. Các dạng co cơ
 3. Cơ chế co cơ
 4. Lực và công của cơ

Chương 12. Sinh lý hưng phấn

- I. Khái niệm về hưng phấn, sự kích thích, tác nhân kích thích và tính cảm thụ
 1. Khái niệm về hưng phấn
 2. Kích thích và tác nhân kích thích
 3. Tính cảm thụ
 4. Điều kiện để sinh ra hưng phấn
 5. Biểu hiện ra ngoài của sự hưng phấn
- II. Bản chất hiện tượng điện sinh học của hưng phấn
 1. Điện tổn thương
 2. Điện nghỉ ngơi
 3. Điện hoạt động
 4. Cơ chế phát sinh dòng điện sinh vật
- III. Sự dẫn truyền hưng phấn
 1. Sơ lược cấu tạo tế bào thần kinh

2. Đặc điểm sinh lý chủ yếu của các sợi thần kinh
3. Sự biến đổi dòng điện dẫn truyền qua sợi thần kinh
4. Tốc độ dẫn truyền hưng phấn của sợi thần kinh phụ thuộc vào các yếu tố
- V. Sự dẫn truyền hưng phấn qua Synap
 1. Cấu trúc Synap
 2. Đặc điểm dẫn truyền hưng phấn qua Synap
 3. Cơ chế dẫn truyền hưng phấn qua Synap
 4. Ứng dụng

Chương 13. Sinh lý thần kinh trung ương

- I. Chức năng sinh lý và sự tiến hóa của hệ thần kinh
 1. Chức năng sinh lý chủ yếu của hệ thần kinh
 2. Sự tiến hóa của hệ thần kinh
- II. Các nguyên tắc hoạt động cơ bản của hệ thần kinh
 1. Nguyên tắc phản xạ
 2. Nguyên tắc con đường chung cuối cùng
 3. Nguyên tắc điểm ưu thế
 4. Nguyên tắc liên hệ ngược
- III. Đặc tính của các trung khu thần kinh
 1. Sự dẫn truyền hưng phấn theo một chiều
 2. Sự dẫn truyền hưng phấn chậm trễ ở trung ương
 3. Tính không vững thấp
 4. Khả năng biến đổi cường độ và nhịp xung động thần kinh
 5. Hiện tượng cộng hưng phấn
 6. Tác dụng kéo dài hưng phấn
 7. Hiện tượng quy tụ hưng phấn
 8. Sự biến đổi hưng tính
 9. Hưng phấn và ức chế trung ương
 10. Tính phản ứng đối với sự thiếu oxi và rối loạn tuần hoàn
- IV. Cấu tạo và chức năng sinh lý của hệ thần kinh người
 1. Phần thần kinh ngoại biên
 2. Phần thần kinh trung ương

Chương 14. Sinh lý các cơ quan cảm giác

- I. Đại cương về các cơ quan cảm giác
 1. Khái niệm chung về các cơ quan cảm giác
 2. Các học thuyết về cơ quan cảm giác
 3. Các phần của cơ quan cảm giác theo Pavlov
 4. Phân loại các cơ quan thụ cảm
 5. Những đặc điểm cơ bản trong hoạt động của cơ quan cảm giác
 6. Ngưỡng tuyệt đối và ngưỡng sai biệt
 7. Mã thông tin giác quan
- II. Các chức năng cơ bản của cơ quan cảm giác
 1. Thu lượm và xử lý thông tin
 2. Thông tin ngược chiều
 3. Điều hòa các hoạt động của cơ thể
- III. Sinh lý các cơ quan cảm giác
 - A. Thị giác – mắt
 1. Cấu tạo và chức phận của mắt

2. Chức năng sinh lý của mắt
3. Các đường dẫn truyền và trung khu thị giác
4. Các vùng thị giác trên bán cầu đại não
- B. Thính giác và thăng bằng – Tai và tiền đình
 1. Sơ lược quá trình tiến hóa của tai
 2. Điều hòa thần kinh
 3. Cấu tạo và chức phận của tai
 4. Các đường dẫn truyền và trung khu thính giác
 5. Vô thính giác
- C. Xúc giác – da
 1. Sơ lược cấu tạo của da
 2. Các chức năng sinh lý chủ yếu của da
 3. Phân bố và phân loại các tế bào cảm giác trên da
 4. Trường thụ cảm
 5. Cảm giác nội tạng
 6. Cảm giác bản thể
 7. Khả năng nhận biết kích thích của da
- D. Khứu giác – mũi
 1. Sơ lược cấu tạo cơ quan khứu giác
 2. Cơ chế tiếp nhận mùi
- E. Vị giác – lưỡi
 1. Sơ lược cấu tạo của lưỡi
 2. Cảm giác vị giác
 3. Cơ chế tiếp nhận vị

Chương 15. Sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao

- I. Các học thuyết phản xạ và các nguyên tắc cơ bản của hoạt động thần kinh cấp cao
 1. Các học thuyết về phản xạ trước Pavlov
 2. Các nguyên tắc cơ bản của học thuyết Pavlov về phản xạ có điều kiện
 3. Thuyết hệ thống chức năng của Anokhin
- II. Phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện
 1. Phản xạ không điều kiện
 2. Phản xạ có điều kiện
 3. Cơ chế thành lập phản xạ có điều kiện
 4. Các điều kiện hình thành phản xạ có điều kiện
 5. Phân loại phản xạ có điều kiện
 6. Ứng dụng phản xạ có điều kiện
- III. Ức chế phản xạ có điều kiện
 1. Ức chế ngoài
 2. Ức chế trong
 3. Sự liên quan giữa các ức chế
- IV. Giấc ngủ
 1. Tầm quan trọng của giấc ngủ
 2. Sự biến đổi của cơ thể khi ngủ
 3. Bản chất của giấc ngủ
 4. Chiêm bao
- V. Các quy luật của hoạt động thần kinh cấp cao

1. Quy luật chuyển từ hưng phấn sang ức chế
 2. Quy luật lan tỏa và tập trung
 3. Quy luật về mối tương quan giữa cường độ kích thích với cường độ phản xạ
 4. Quy luật cảm ứng qua lại
 5. Quy luật về tính hệ thống trong hoạt động thần kinh cấp cao
- VI. Các hệ thống tín hiệu
1. Hệ thống tín hiệu thứ nhất
 2. Hệ thống tín hiệu thứ hai
- VII. Các loại hình thần kinh
1. Các điều kiện và tiêu chí cơ bản để phân loại loại hình thần kinh
 2. Các loại hình thần kinh chung cho người và động vật
 3. Các loại hình thần kinh ở người
 4. Tính chất tương đối của loại hình thần kinh
- VIII. Một số đặc điểm hoạt động thần kinh cấp cao ở con người
1. Sự xuất hiện của hệ thống tín hiệu trong hoạt động thần kinh cấp cao ở người
 2. Các đặc điểm sinh lý chủ yếu của tiếng nói
 3. Sự hình thành tiếng nói ở người
- IX. Cảm xúc
1. Khái niệm về cảm xúc
 2. Phân loại cảm xúc
 3. Cơ sở sinh lý của cảm xúc
- X. Trí nhớ
1. Khái niệm về trí nhớ
 2. Các loại trí nhớ của con người
 3. Cấu trúc của não có liên quan đến trí nhớ
 4. Các cơ chế hình thành trí nhớ

Thực hành:

- Bài 1. Xác định thời gian đông máu, xác định nhóm máu, quan sát và đếm số lượng hồng cầu, bạch cầu
- Bài 2. Xác định thành phần của máu, ghi đồ thị hoạt động của tim ếch, tính tự động của tim, ghi đồ thị ngoại tâm thu của tim ếch, sự tuần hoàn trong mao mạch
- Bài 3. Tìm hiểu hoạt động của enzym trong nước bọt, tác dụng của dịch vị đối với sự biến đổi protein, vai trò của dịch mật trong sự tiêu hóa lipid và tác dụng của dịch tụy trong sự tiêu hóa các chất. Cử động cơ học của ruột và dạ dày
- Bài 4. Tác dụng của hormon adrenalin và thụ sau tuyến yên lên tế bào sắc tố, ảnh hưởng của hormon sinh dục đực lên các đặc điểm sinh dục phụ, chẩn đoán có thai ở phụ nữ
- Bài 5. Tính hưng phấn của hệ thống thần kinh – cơ, khảo sát điện sinh học, sự dẫn truyền xung qua dây thần kinh và qua synap
- Bài 6. Xác định ngưỡng kích thích, nguyên tắc toàn vẹn trong dẫn truyền hưng phấn của dây thần kinh, ghi đồ thị cơ cơ.
- Bài 7. Khảo sát phản xạ tùy sống . So sánh động vật hủy tủy, động vật hủy đại não và động vật bình thường

6. Học liệu

*** Giáo trình chính:**

1. Nguyễn Quang Mai (chủ biên), Mai Văn Hưng, Trần Thị Loan. Sinh lý người và động vật. NXB Khoa học Kỹ thuật, 2004.

2. Mai Văn Hưng. Phương pháp và kỹ thuật nghiên cứu sinh lý học. Nxb. Khoa học kỹ thuật, 2004.

*** Tài liệu tham khảo:**

3. Vũ Thị Thanh Bình (chủ biên) – Đồng Khắc Hưng – Phạm Thị Thiệu. Sinh lý học thể dục thể thao. NXB Đại học Sư phạm, 2005.

4. Trịnh Hữu Hằng, Đỗ Công Huỳnh. Sinh lý học Người và Động vật. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001

5. Trịnh Bình Dy (chủ biên), Phạm Thị Minh Đức, Phùng Xuân Bình, Lê Thu Liên. Sinh lý học. Nxb. Y học, 2006.

6. Phạm Phan Địch (cb) (1998). Mô học. Nxb. Y học.

7. Tạ Thúy Lan, Trần Thị Loan (2004). Giải phẫu – Sinh lý người. Nxb ĐHSP Hà Nội.

Các website và các tài liệu có liên quan

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Tổng
	Lên lớp		Thực hành	Tự học, tự NC	Tư vấn của GV	KT - ĐG	
Lí thuyết	Thảo luận						
Chương 1	1						1
Chương 2	2	2	4	13		0,5	21,5
Chương 3	2	2	4	13		0,5	21,5
Chương 4	1	1	4	12		0,5	18,5
Chương 5	1	2		13		0,5	16,5
Chương 6	1	2		12		0,5	15,5
Chương 7	1	2		13		0,5	16,5
Chương 8	1	2		12		0,5	15,5
Chương 9	2	3	2	12		0,5	19,5
Chương 10	1	4	4	12		0,5	21,5
Chương 11	1	2	4	12		0,5	19,5
Chương 12	3	4	4	14		0,5	25,5
Chương 13	4	4	4	13		0,5	25,5
Chương 14	2	2		14		0,5	18,5
Chương 15	4	4		15		0,5	23,5
Tổng	27	36	30	180		7	280

7.2. Lịch trình tổ chức dạy cụ thể

Tuần 1. Những vấn đề chung về sinh lý học người và động vật. Sinh lý máu. Sinh lý tuần hoàn. Sinh lý tiêu hóa.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết Lên lớp	<p>I. Khái niệm, nhiệm vụ và đối tượng của sinh lý học người và động vật</p> <p>II. Vị trí của môn sinh lý học người và động vật</p> <p>I. Khái niệm về máu</p> <p>II. Chức năng của máu</p> <p>III. Khối lượng và tính chất lý - hóa của máu</p> <p>2. Tính chất lý – hóa của máu</p> <p>VI. Đông máu</p> <p>1. Ý nghĩa sinh lý của hệ tuần hoàn</p> <p>III. Chức năng sinh lý chủ yếu của tim</p> <p>1. Chức năng sinh lý của cơ tim</p> <p>2. Chu kỳ hoạt động của tim</p>	<p>- Trình bày được tính chất lý – hóa của máu, chức năng của máu</p> <p>- Trình bày được những kiến thức cơ bản về cơ chế đông máu và vai trò của các yếu tố tham gia vào quá trình đông máu. Từ đó giải thích được cơ sở sinh lý của các biện pháp cầm máu khi bị chảy máu.</p>	<p>Quyển 1 tr. 7 – 74 ;</p> <p>Quyển 4 tr. 5 – 68 ;</p> <p>Quyển 5 T1 tr. 101 – 175</p>
Lý thuyết	3 tiết Lên lớp	<p>IV. Sinh lý của hệ mạch</p> <p>1. Sự tuần hoàn trong hệ mạch</p> <p>2. Tuần hoàn máu trong động mạch</p> <p>3. Tuần hoàn máu trong mao mạch</p> <p>4. Tuần hoàn máu trong tĩnh mạch</p> <p>1. Ý nghĩa của sinh lý tiêu hóa thức ăn</p> <p>III. Tiêu hóa thức ăn ở khoang miệng</p> <p>1. Hoạt động cơ học ở miệng</p> <p>2. Tiêu hóa hóa học ở miệng</p> <p>3. Nuốt thức ăn</p> <p>IV. Tiêu hóa thức ăn ở dạ dày</p> <p>1. Tiêu hóa thức ăn ở dạ dày đơn</p> <p>V. Tiêu hóa thức ăn ở ruột</p> <p>1. Tiêu hóa thức ăn ở tiểu tràng</p> <p>2. Tiêu hóa thức ăn ở đại tràng</p> <p>VI. Quá trình hấp thu các chất dinh dưỡng ở tiểu tràng</p> <p>1. Các bộ phận hấp thu các chất dinh dưỡng trong cơ thể</p> <p>2. Các cơ chế hấp thu các chất dinh dưỡng</p>	<p>- Trình bày được:</p> <p>+ Hoạt động của hệ tuần hoàn trong quá trình vận chuyển máu trong cơ thể</p> <p>+ Cơ chế điều hòa hoạt động của tim mạch</p> <p>+ Quá trình tiêu hóa và hấp thu các chất tại các phần của ống tiêu hóa</p>	<p>Quyển 1 tr. 75 – 157 ;</p> <p>Quyển 4 tr. 68 – 138 ;</p> <p>Quyển 5 T1 tr. 176 – 272, 324 – 360</p>

Tự học	Ở nhà, thư viện	<p>III. Các phương pháp nghiên cứu môn sinh lý học người và động vật</p> <p>IV. Lịch sử phát triển của môn sinh lý học người và động vật</p> <p>1. Khối lượng của máu</p> <p>IV. Các thành phần của máu</p> <p>1. Huyết tương</p> <p>2. Các yếu tố hữu hình</p> <p>V. Nhóm máu</p> <p>1. Lịch sử</p> <p>2. Nhóm máu</p> <p>3. Truyền máu</p> <p>4. Cách xác định nhóm máu</p> <p>5. Nhóm máu Rh</p> <p>6. Các hệ nhóm máu khác</p> <p>VII. Bạch huyết</p> <p>VIII. Sự miễn dịch</p> <p>1. Khái niệm và ý nghĩa của miễn dịch đối với cơ thể</p> <p>2. Miễn dịch bẩm sinh</p> <p>3. Miễn dịch tập nhiễm</p> <p>4. Tiêm chủng</p> <p>IX. HIV/AIDS</p> <p>1. Khái niệm về AIDS</p> <p>2. Các biểu hiện của người nhiễm HIV</p> <p>3. Con đường lây nhiễm HIV</p> <p>4. Các biện pháp phòng chống</p> <p>2. Sự tiến hóa của hệ tuần hoàn</p> <p>II. Cấu tạo hệ tuần hoàn của người và động vật</p> <p>1. Cấu tạo của tim</p> <p>2. Cấu tạo của hệ mạch máu</p> <p>V. Điều hòa hoạt động của tim – mạch</p> <p>1. Điều hòa hoạt động của tim</p> <p>2. Điều hòa tuần hoàn động mạch</p> <p>3. Điều hòa tuần hoàn tĩnh mạch và mao mạch</p> <p>VI. Tuần hoàn bạch huyết</p> <p>1. Bạch huyết là một dịch thể</p> <p>2. Bạch huyết từ các mao mạch</p> <p>3. Bạch huyết chảy theo một chiều</p> <p>4. Bạch huyết chảy trong các mạch bạch huyết</p> <p>5. Bạch huyết chảy trong các mạch bạch huyết với tốc độ rất chậm</p> <p>2. Sự tiến hóa của hệ tiêu hóa</p> <p>II. Cấu tạo ống tiêu hóa ở người và động vật</p> <p>1. Khoang miệng</p> <p>2. Họng</p>	<p>- Trình bày được:</p> <p>+ Những kiến thức cơ bản về cấu tạo, chức năng của các thành phần của máu. Qua đó hiểu rõ vai trò của từng thành phần máu đối với đời sống của con người.</p> <p>+ Các nhóm máu và cách xác định các nhóm máu</p> <p>+ Các biểu hiện của người nhiễm HIV, con đường lây nhiễm HIV và các biện pháp phòng chống</p> <p>- Nêu được sự giống và khác nhau về cấu tạo của động mạch, tĩnh mạch và mao mạch, từ đó thấy được mối liên hệ giữa cấu tạo và chức năng.</p> <p>- Trình bày được các đường đi của vòng tuần hoàn lớn và vòng tuần hoàn nhỏ; tuần hoàn thai nhi và tuần hoàn bạch huyết.</p> <p>- Trình bày được quá trình tiêu hóa thức ăn ở dạ dày kép và dạ dày lợn. So sánh với quá trình tiêu hóa thức ăn ở dạ dày đơn.</p>	<p>Quyển 1 tr. 7 – 74 ;</p> <p>Quyển 4 tr. 5 – 68 ;</p> <p>Quyển 5 T1 tr. 101 – 175</p> <p>Quyển 1 tr. 75 - 157 ;</p> <p>Quyển 4 tr. 68 - 138 ;</p> <p>Quyển 5 T1 tr. 176 – 272, 324 - 360</p>
--------	-----------------	--	---	--

KT-ĐG		Kiểm tra kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học	- Đánh giá khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức của sinh viên	- Ôn tập tất cả kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học
Tư vấn		Hướng dẫn sv tìm tài liệu trên các trang web có liên quan		

Tuần 2. Sinh lý hô hấp. Trao đổi chất và năng lượng. Sinh lý thân nhiệt, thảo luận, thực hành

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết Lên lớp	<p>1. Ý nghĩa của sinh lý hô hấp</p> <p>III. Chức năng sinh lý hô hấp</p> <p>1. Hô hấp ở phổi</p> <p>2. Sự trao đổi khí ở phổi và mô</p> <p>3. Sự kết hợp và vận chuyển khí oxi và khí cacbonic trong máu</p> <p>IV. Sự điều hòa hô hấp</p> <p>1. Các trung khu điều hòa hô hấp</p> <p>2. Các hình thức điều hòa hô hấp</p> <p>I. Khái niệm và ý nghĩa sinh học của trao đổi chất và trao đổi năng lượng trong cơ thể</p> <p>1. Trao đổi chất</p> <p>2. Trao đổi năng lượng</p> <p>3. Sự trao đổi chất và trao đổi năng lượng là nhằm hai chức năng sinh lý chủ yếu</p> <p>II. Sự trao đổi các chất chủ yếu trong cơ thể</p> <p>1. Sự trao đổi chất protein trong cơ thể</p> <p>2. Sự trao đổi lipid trong cơ thể</p> <p>3. Sự trao đổi glucid trong cơ thể</p> <p>4. Sự trao đổi nước trong cơ thể</p> <p>5. Sự trao đổi khoáng trong cơ thể</p> <p>6. Sự trao đổi các vitamin trong cơ thể</p> <p>2. Một số dạng trao đổi năng lượng của cơ thể</p> <p>I. Ý nghĩa sinh lý của nhiệt độ cơ thể</p> <p>II. Thân nhiệt của động vật và người</p> <p>1. Khái niệm về thân nhiệt</p> <p>2. Sự biến đổi thân nhiệt của cơ thể</p> <p>3. Vị trí đo thân nhiệt</p>	<p>- Trình bày được:</p> <p>+ Cơ chế hoạt động của hệ hô hấp, cơ chế điều hòa hoạt động hô hấp và quá trình trao đổi khí ở phổi và mô</p> <p>+ Các trung khu và các hình thức điều hòa hô hấp</p> <p>+ Tầm quan trọng của việc trao đổi chất với cơ thể, sự chuyển hóa các chất cơ bản trong cơ thể như pr, glu, lipid, VTM, nước và muối khoáng</p> <p>+ Nguyên tắc và cách lập khẩu phần</p>	<p>Quyển 1 tr. 159 - 255 ;</p> <p>Quyển 4 tr. 94 - 111, 138 - 171 ;</p> <p>Quyển 5 T1 tr. 275 - 323, 60 - 99</p>

Thảo luận	4 tiết. Lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Cấu tạo và chức năng của các thành phần cơ bản của máu? - Tại sao khi cơ thể mất nhiều máu thì có thể bị chết? - Quá trình đông máu diễn ra như thế nào? Vai trò của đông máu đối với việc bảo vệ cơ thể? - Tại sao những người mắc bệnh về gan đồng thời có biểu hiện bệnh máu khó đông? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cấu tạo và chức năng của huyết tương, hồng cầu, bạch cầu và tiểu cầu, vận dụng kiến thức để giải thích tại sao cơ thể mất máu nhiều thì có thể bị chết. - Trình bày được các yếu tố tham gia vào quá trình đông máu, cơ chế của quá trình đông máu 	<p>Đọc các tài liệu có liên quan. Tìm trên các trang web các hình ảnh có liên quan và trình bày trên máy chiếu</p>
-----------	--------------------	--	--	--

Tự học	Ở nhà, thư viện	<p>2. Sự tiến hóa của hệ hô hấp</p> <p>II. Sơ lược cấu tạo của hệ hô hấp ở người và động vật</p> <ol style="list-style-type: none"> Sơ lược cấu tạo của đường dẫn khí Sơ lược cấu tạo của phổi <p>V. Vệ sinh hô hấp</p> <ol style="list-style-type: none"> Thực hiện hô hấp đúng Luyện tập hô hấp Phòng tránh các tác nhân có hại của môi trường sống <p>VI. Hô hấp nhân tạo</p> <ol style="list-style-type: none"> Mục đích của hô hấp nhân tạo Các phương pháp hô hấp nhân tạo <p>VII. Phòng ngừa một số bệnh chủ yếu về hô hấp</p> <ol style="list-style-type: none"> Viêm đường hô hấp Viêm phổi Lao phổi Ung thư phổi Bệnh hen Một số bệnh phổ biến khác <ol style="list-style-type: none"> Các phương pháp tính trị số tiêu hao năng lượng của cơ thể <p>IV. Ăn uống của động vật và người</p> <ol style="list-style-type: none"> Nhu cầu về các chất dinh dưỡng Nhu cầu về đủ lượng thức ăn Nhu cầu về năng lượng Nguyên tắc xây dựng khẩu phần thức ăn cho người và động vật <p>III. Quá trình sinh nhiệt của cơ thể</p> <ol style="list-style-type: none"> Hoạt động trao đổi chất ở mô Hoạt động cơ cơ Hoạt động của các nội quan Sinh nhiệt từ mỡ nâu <p>IV. Quá trình tỏa nhiệt của cơ thể</p> <ol style="list-style-type: none"> Các cơ quan có chức năng tỏa nhiệt Các phương thức tỏa nhiệt của cơ thể <p>V. Cơ chế điều hòa thân nhiệt</p> <ol style="list-style-type: none"> Cơ chế điều hòa hóa học Cơ chế điều hòa vật lý 	<p>- Trình bày được:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sơ lược cấu tạo của đường dẫn khí + cách vệ sinh đường hô hấp để phòng tránh các tác nhân có hại của môi trường sống và cách phòng ngừa một số bệnh chủ yếu về hô hấp + Nguyên tắc và cách lập khẩu phần + Cơ chế điều hòa thân nhiệt 	<p>Quyển 1 tr. 159 - 255 ; Quyển 4 tr. 94 - 111, 138 - 171 ; Quyển 5 T1 tr. 275 - 323, 60 - 99</p>
--------	-----------------	--	---	--

Thực hành	4 tiết, lên lớp	Bài 1. Xác định thời gian đông máu, xác định nhóm máu, quan sát và đếm số lượng hồng cầu, bạch cầu	SV biết kỹ thuật đếm số lượng hồng cầu và bạch cầu. Biết cách xác định máu của mình cũng như thấy được nguyên nhân của sự ngưng kết máu khi truyền máu. Xác định thời gian đông máu.	Đọc quyển 2 tr. 50 - 70
KT-ĐG		Kiểm tra kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học và thảo luận	- Đánh giá khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức của sinh viên	- Ôn tập tất cả kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học và thảo luận
Tư vấn		Hướng dẫn sv tìm tài liệu trên các trang web có liên quan		

Tuần 3. Sinh lý bài tiết. Sinh lý nội tiết. Thảo luận, thực hành

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết. Lên lớp	<p>1. Ý nghĩa của sinh lý bài tiết</p> <p>III. Sinh lý các quá trình tạo thành nước tiểu</p> <p>1. Cơ chế lọc ở cầu thận</p> <p>2. Sự tái hấp thu và bài tiết các chất ở các ống thận</p> <p>IV. Tính chất lý – hóa và thành phần của nước tiểu</p> <p>1. Tính chất lý hóa của nước tiểu</p> <p>2. Thành phần của nước tiểu</p> <p>1. Ý nghĩa sinh học của các tuyến nội tiết</p> <p>3. Đặc tính và tác dụng sinh lý chủ yếu của các hormon</p> <p>4. Cấu tạo hóa học của các hormon</p> <p>5. Một số tác dụng sinh lý chủ yếu của các hormon</p> <p>6. Các cơ chế tác dụng chủ yếu của hormon</p>	<p>- Trình bày được:</p> <p>+ Cơ chế của các quá trình tạo thành nước tiểu</p> <p>+ Ý nghĩa, đặc tính và tác dụng sinh lý của hormon</p> <p>+ Cơ chế tác dụng của hormon</p>	<p>Quyển 1 tr. 255 - 325 ;</p> <p>Quyển 4 tr. 173 - 216;</p> <p>Quyển 5 T2 tr. 4 – 119</p>
Thảo luận nhóm	4 tiết, Lên lớp	<p>- Chu kỳ hoạt động của tim?</p> <p>- Tại sao tim có thể hoạt động suốt đời mà không mỏi (trong khi các cơ của hệ cơ – xương chỉ hoạt động một thời gian là mỏi)?</p> <p>- Quá trình vận chuyển máu trong động mạch, tĩnh mạch và mao mạch diễn ra như thế nào? Tại sao máu vận chuyển liên tục trong hệ mạch trong khi tim lại co bóp theo nhịp?</p> <p>- Huyết áp và cơ chế điều hòa huyết áp? Huyết áp phụ thuộc vào những yếu tố nào?</p>	<p>- Phân tích được chu kỳ hoạt động của tim.</p> <p>- Trình bày được quá trình vận chuyển máu trong động mạch, tĩnh mạch và mao mạch</p> <p>- Trình bày được các nguyên nhân dẫn đến tăng và hạ huyết áp. Cơ chế điều hòa huyết áp</p>	<p>Đọc các tài liệu có liên quan.</p> <p>Tìm trên các trang web các hình ảnh có liên quan và trình bày trên máy chiếu</p>

Tự học		<p>2. Sự tiến hóa của hệ bài tiết nước tiểu</p> <p>II. Sơ lược cấu tạo hệ bài tiết nước tiểu ở người và động vật</p> <p>V. Sự điều hòa hoạt động của thận</p> <p>1. Điều hòa bằng cơ chế thần kinh</p> <p>2. Điều hòa bằng cơ chế thể dịch</p> <p>VI. Sự thải nước tiểu</p> <p>1. Mô tả</p> <p>2. Cơ chế thải nước tiểu</p> <p>VII. Sự điều tiết của thận đối với máu</p> <p>1. Điều tiết áp suất thẩm thấu của máu</p> <p>2. Điều hòa cân bằng nồng độ ion và duy trì nồng độ muối trong huyết tương</p> <p>3. Điều hòa độ pH của máu</p> <p>VIII. Một số dạng bài tiết khác của cơ thể</p> <p>1. Bài tiết mồ hôi</p> <p>2. Bài tiết chất nhờn ở da</p> <p>IX. Nhân tạo thận</p> <p>2. Khái niệm về các tuyến nội tiết</p> <p>7. Điều hòa nội tiết của vùng dưới đồi</p> <p>8. Điều hòa sự bài tiết hormon</p> <p>II. Sinh lý các tuyến nội tiết</p> <p>1. Tuyến yên</p> <p>2. Tuyến giáp</p> <p>3. Tuyến cận giáp</p> <p>4. Tuyến tụy nội tiết</p> <p>5. Tuyến trên thận</p> <p>6. Tuyến sinh dục</p>	<p>- Trình bày được sự điều hòa hoạt động của thận, sự điều tiết của thận đối với máu</p> <p>- Cơ chế thải nước tiểu</p> <p>- Một số dạng bài tiết khác của cơ thể</p> <p>- Trình bày được cơ chế điều hòa ngược âm tính và dương tính. Tác dụng của các hormon tại các tuyến nội tiết</p>	<p>Quyển 1 tr. 255 - 325 ; Quyển 4 tr. 173 - 216; Quyển 5 T2 tr. 4 - 119</p>
Thực hành	4 tiết, lên lớp	<p>Bài 2. Xác định thành phần của máu, ghi đồ thị hoạt động của tim ếch, tính tự động của tim, ghi đồ thị ngoại tâm thu của tim ếch, sự tuần hoàn trong mao mạch</p>	<p>- Quan sát được hai thành phần chính của máu. Xác định được tỉ lệ giữa các thành phần này.</p> <p>- SV biết và ghi được hoạt động của tim ếch, xác định được tần số hoạt động của tim, phân tích được hoạt động của một chu kỳ tim</p>	<p>Đọc quyển 2 tr. 74 - 94</p>

KT ĐG	-	Kiểm tra kiến thức ở phần lý thuyết, phân tự học và thảo luận	- Đánh giá khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức của sinh viên	- Ôn tập tất cả kiến thức ở phần lý thuyết, phân tự học và thảo luận
Tư vấn		Hướng dẫn sv tìm tài liệu trên các trang web có liên quan		

Tuần 4. Sinh lý sinh sản. Sinh lý cơ. Sinh lý hưng phấn, thảo luận

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết. Lên lớp	<p>1. Ý nghĩa của sinh lý sinh sản</p> <p>2. Sinh lý sinh dục đực</p> <p>2. Sinh lý sinh dục cái</p> <p>3. Quá trình thụ tinh</p> <p>4. Phôi làm tổ và phát triển trong tử cung</p> <p>2. Các dạng cơ cơ</p> <p>3. Cơ chế cơ cơ</p> <p>I. Khái niệm về hưng phấn, sự kích thích, tác nhân kích thích và tính cảm thụ</p>	<p>- Trình bày được quá trình thụ tinh, cơ chế vật lý, hóa học của quá trình thụ tinh, quá trình phôi làm tổ và phát triển trong tử cung</p> <p>- Trình bày được cơ chế cơ cơ vân và cơ cơ trơn</p>	<p>Quyển 1 tr. 325-431 ;</p> <p>Quyển 4 tr. 220 – 238 , 280 - 300;</p> <p>Quyển 5 T2 tr. 119 - 212</p>
Thảo luận nhóm	4 tiết Lên lớp	<p>- Quá trình tiêu hóa và hấp thu ở khoang miệng, dạ dày và tiểu tràng?</p> <p>- Vì sao nhai kỹ no lâu? Tại sao sau khi ăn xong không nên tắm ngay, làm việc ngay? Tại sao sau khi ăn xong lại buồn ngủ?</p> <p>- Nguyên nhân nào dẫn đến sự lưu thông khí ở phổi? Hô hấp sâu có ý nghĩa như thế nào? Vì sao những người ít luyện tập khi lao động nặng thì nhịp hô hấp lại tăng hơn so với những người luyện tập thường xuyên?</p> <p>- Cơ sở sinh lý học của khẩu phần thức ăn? Thế nào là bữa ăn hợp lý?</p> <p>- Vai trò của các loại vitamin trong cơ thể? Nguồn gốc của các loại vitamin trong thực phẩm? Cách chế biến các loại thức ăn sao cho các VTM không bị mất?</p>	<p>- Trình bày được nhu cầu về chất và nhu cầu về lượng trong ngày tùy thuộc mức độ lao động khác nhau. Từ đó xây dựng lên bữa ăn hợp lý.</p> <p>- Trình bày được vai trò của VTM đối với cơ thể, chỉ ra được nguồn gốc của các loại VTM trong thực phẩm hằng ngày.</p>	<p>Đọc các tài liệu có liên quan.</p> <p>Tìm trên các trang web các hình ảnh có liên quan và trình bày trên máy chiếu</p>

Tự học	Ở nhà, thư viện	<p>II. Các hình thức sinh sản chủ yếu ở động vật</p> <p>1. Sinh sản vô tính</p> <p>2. Sinh sản hữu tính</p> <p>1. Sơ lược cấu tạo hệ sinh dục đực</p> <p>1. Sơ lược cấu tạo hệ sinh dục cái</p> <p>5. Đẻ</p> <p>6. Nuôi con bằng sữa mẹ</p> <p>7. Cơ chế sinh con đực, cái</p> <p>8. Vô sinh</p> <p>9. Cơ sở sinh lý của việc tránh thai</p> <p>10. Một số trường hợp sinh sản đặc biệt</p> <p>I. Sự tiến hóa của cơ</p> <p>II. Các loại cơ</p> <p>1. Cơ trơn</p> <p>2. Cơ vân</p> <p>3. Cơ tim</p> <p>III. Sơ lược cấu tạo và chức năng chủ yếu của cơ vân</p> <p>1. Sơ lược cấu tạo cơ vân</p> <p>4. Lực và công của cơ</p>	<p>- Trình bày được các hình thức sinh sản chủ yếu ở động vật. Các nguyên nhân dẫn đến vô sinh</p> <p>- Thông qua kiến thức đã học, trình bày được sự tiến hóa của hệ cơ, cấu tạo các loại cơ vân, cơ trơn và cơ tim</p>	<p>Quyển 1 tr. 325-431 ;</p> <p>Quyển 4 tr. 220 – 238 , 280 – 300 ;</p> <p>Quyển 5 T2 tr. 119 – 212</p>
KT-ĐG		Kiểm tra kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học và thảo luận	- Đánh giá khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức của sinh viên	- Ôn tập tất cả kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học và thảo luận
Tư vấn		Hướng dẫn sv tìm tài liệu trên các trang web có liên quan		

Tuần 5. Sinh lý hưng phấn (tiếp). Sinh lý thần kinh trung ương, thảo luận và thực hành

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết, Lên lớp	<p>II. Bản chất hiện tượng điện sinh học của hưng phấn</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Điện tổn thương 2. Điện nghỉ ngơi 3. Điện hoạt động 4. Cơ chế phát sinh dòng điện sinh vật <p>III. Sự dẫn truyền hưng phấn</p> <ol style="list-style-type: none"> 2. Đặc điểm sinh lý chủ yếu của các sợi thần kinh 3. Sự biến đổi dòng điện dẫn truyền qua sợi thần kinh <p>V. Sự dẫn truyền hưng phấn qua Synap</p> <ol style="list-style-type: none"> 2. Đặc điểm dẫn truyền hưng phấn qua Synap 3. Cơ chế dẫn truyền hưng phấn qua Synap <ol style="list-style-type: none"> 1. Chức năng sinh lý chủ yếu của hệ thần kinh <p>II. Các nguyên tắc hoạt động cơ bản của hệ thần kinh</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguyên tắc phản xạ 2. Nguyên tắc con đường chung cuối cùng 3. Nguyên tắc điểm ưu thế 4. Nguyên tắc liên hệ ngược 	<p>- Trình bày được bản chất hiện tượng điện sinh học của hưng phấn, cơ chế phát sinh dòng điện. Từ đó sinh viên hiểu được các hiện tượng có liên quan như thế nào tới các trạng thái chức năng của hệ thần kinh cũng như của các cơ quan khác nhau trong cơ thể.</p> <p>- Phân tích được các nguyên tắc hoạt động cơ bản trong hệ thần kinh</p>	<p>Quyển 1 tr. 405-475 ; Quyển 4 tr. 280 - 352; Quyển 5 T2 tr. 191 - 279</p>

Thảo luận nhóm	4 tiết Lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ chế tác dụng chủ yếu của hormon? - Bệnh đái tháo đường có nguyên nhân là do thiếu hụt hormon insulin. Tại sao đối với một số người có thể chữa khỏi bằng cách tiêm trực tiếp insulin vào máu, trong khi một số người khác chữa bằng phương pháp này lại không có hiệu quả? - Cơ chế tạo nước tiểu? - Điều hòa chức năng của thận? - Sự điều tiết của thận đối với máu? - Cơ chế điều hòa tiết hormon 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cơ chế tác dụng của các loại hormon có bản chất nonsteroid và steroid, từ đó vận dụng giải thích nguyên nhân của bệnh đái tháo đường. Cơ chế điều hòa ngược dương tính và ngược âm tính. - Trình bày được cơ chế lọc ở cầu thận, cơ chế tái hấp thu và bài tiết ở các phần của ống thận. Cơ chế điều hòa chức năng của thận. 	<p>Đọc các tài liệu có liên quan.</p> <p>Tìm trên các trang web các hình ảnh có liên quan và trình bày trên máy chiếu</p>
Tự học	Ở nhà, thư viện	<p>4. Ứng dụng</p> <p>1. Sơ lược cấu tạo tế bào thần kinh</p> <p>1. Cấu trúc Synap</p> <p>4. Tốc độ dẫn truyền hưng phấn của sợi thần kinh phụ thuộc vào các yếu tố</p> <p>2. Sự tiến hóa của hệ thần kinh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cấu tạo của neuron, cấu trúc synap và các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ dẫn truyền hưng phấn của sợi thần kinh 	<p>Quyển 1 tr. 405-475 ;</p> <p>Quyển 4 tr. 280 - 352;</p> <p>Quyển 5 T2 tr. 191 - 279</p>
Thực hành	4 tiết, lên lớp	Bài 3. Tìm hiểu hoạt động của enzim trong nước bọt, tác dụng của dịch vị đối với sự biến đổi protein, vai trò của dịch mật trong sự tiêu hóa lipid và tác dụng của dịch tụy trong sự tiêu hóa các chất. Cử động cơ học của ruột và dạ dày	<ul style="list-style-type: none"> - SV thấy được tác dụng của nước bọt lên tinh bột chín, dịch vị trong tiêu hóa pr, dịch mật trong nhũ tương hóa lipid và dịch tụy trong tiêu hóa các chất. Cũng như các điều kiện cần thiết để men này phát huy tác dụng. 	<p>Đọc quyển 2 tr. 122 - 137</p>
KT - ĐG		Kiểm tra kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học và thảo luận	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức của sinh viên 	<p>- Ôn tập tất cả kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học và thảo luận</p>
Tư vấn		Hướng dẫn sv tìm tài liệu trên các trang web có liên quan		

Tuần 6. Sinh lý thần kinh trung ương (tiếp), thảo luận, thực hành

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết, Lên lớp	<p>III. Đặc tính của các trung khu thần kinh</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sự dẫn truyền hưng phấn theo một chiều 2. Sự dẫn truyền hưng phấn chậm trễ ở trung ương 3. Tính không vững thấp 4. Khả năng biến đổi cường độ và nhịp xung động thần kinh 5. Hiện tượng cộng hưng phấn 6. Tác dụng kéo dài hưng phấn 7. Hiện tượng quy tụ hưng phấn 8. Sự biến đổi hưng tính 9. Hưng phấn và ức chế trung ương 10. Tính phản ứng đối với sự thiếu oxi và rối loạn tuần hoàn 	- Trình bày được đặc tính của các trung khu thần kinh.	Quyển 1 tr. 405-475 ; Quyển 4 tr. 280 - 352; Quyển 5 T2 tr. 191 - 279
Thảo luận nhóm	4 tiết Lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ chế cương dương vật? - Cơ chế thụ tinh? - Vì sao progesteron trong máu thay đổi theo chu kỳ kinh nguyệt của phụ nữ? Sự tăng và giảm nồng độ progesteron có tác dụng như thế nào tới niêm mạc tử cung? - Cơ chế cơ cơ? - Tại sao lại bị mệt mỏi khi làm việc lâu, làm việc nặng nhọc và làm việc trong điều kiện thiếu oxi? Nguyên nhân và hiện tượng mệt mỏi cơ, các biện pháp chống mệt mỏi. 	- Trình bày được cơ chế cương dương vật, cơ chế thụ tinh, cơ chế cơ cơ vân và cơ trơn. Từ đó vận dụng kiến thức giải thích các hiện tượng mệt mỏi cơ, hiện tượng dày lên của lớp niêm mạc tử cung và hiện tượng kinh nguyệt.	Đọc các tài liệu có liên quan. Tìm trên các trang web các hình ảnh có liên quan và trình bày trên máy chiếu

Tự học	Ở nhà, thư viện	IV. Cấu tạo và chức năng sinh lý của hệ thần kinh người 1. Phần thần kinh ngoại biên 2. Phần thần kinh trung ương	- Trình bày được cấu tạo và chức năng sinh lý của các phần của não bộ, tủy sống và thần kinh ngoại biên	Quyển 1 tr. 405-475 ; Quyển 4 tr. 280 - 352; Quyển 5 T2 tr. 191 - 279
Thực hành		Bài 4. Tác dụng của hormon adrenalin và thụ sau tuyến yên lên tế bào sắc tố, ảnh hưởng của hormon sinh dục đực lên các đặc điểm sinh dục phụ, chẩn đoán có thai ở phụ nữ	Khảo sát tác dụng của hormon adrenalin và hormon thụ sau tuyến yên lên tế bào sắc tố của da ếch. Tìm hiểu tác dụng của testosterone lên các đặc điểm sinh dục phụ qua sự cắt bỏ tinh hoàn và ghép tinh hoàn cho gà mái. Biết cách xác định có thai ở phụ nữ	Đọc quyển 2 tr. 145 - 156
KT - ĐG		Kiểm tra kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học và thảo luận	- Đánh giá khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức của sinh viên	- Ôn tập tất cả kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học và thảo luận
Tư vấn		Hướng dẫn sv tìm tài liệu trên các trang web có liên quan		

Tuần 7. Sinh lý các cơ quan cảm giác. Sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao, thảo luận, thực hành

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Lý thuyết	3 tiết, Lên lớp	<p>1. Khái niệm chung về các cơ quan cảm giác</p> <p>4. Phân loại các cơ quan thụ cảm</p> <p>5. Những đặc điểm cơ bản trong hoạt động của cơ quan cảm giác</p> <p>6. Ngưỡng tuyệt đối và ngưỡng sai biệt</p> <p>7. Mã thông tin giác quan</p> <p>II. Các chức năng cơ bản của cơ quan cảm giác</p> <p>1. Thu lượm và xử lý thông tin</p> <p>2. Thông tin ngược chiều</p> <p>3. Điều hòa các hoạt động của cơ thể</p> <p>III. Sinh lý các cơ quan cảm giác</p> <p>A. Thị giác – mắt</p> <p>1. Cấu tạo và chức phận của mắt</p> <p>2. Chức năng sinh lý của mắt</p> <p>3. Các đường dẫn truyền và trung khu thị giác</p> <p>4. Các vùng thị giác trên bán cầu đại não</p> <p>B. Thính giác và thăng bằng – Tai và tiền đình</p> <p>2. Điều hòa thần kinh</p> <p>3. Cấu tạo và chức phận của tai</p> <p>4. Các đường dẫn truyền và trung khu thính giác</p> <p>5. Võ thính giác</p> <p>I. Các học thuyết phản xạ và các nguyên tắc cơ bản của hoạt động thần kinh cấp cao</p> <p>1. Các học thuyết về phản xạ trước Pavlov</p> <p>2. Các nguyên tắc cơ bản của học thuyết Pavlov về phản xạ có điều kiện</p> <p>3. Thuyết hệ thống chức năng của Anokhin</p>	<p>- Trình bày được hoạt động của các cơ quan phân tích trong việc tiếp nhận và xử lý các thông tin</p> <p>- Trình bày được cơ chế vật lý và hóa sinh trong nhìn màu, nhìn vật. Cơ chế thu nhận âm thanh và cảm giác thăng bằng</p> <p>- Trình bày được các học thuyết về phản xạ trước Pavlov, Các nguyên tắc cơ bản của học thuyết Pavlov về phản xạ có điều kiện, thuyết hệ thống chức năng của Anokhin</p>	<p>Quyển 1 tr. 475-569 ;</p> <p>Quyển 4 tr. 240 – 280, 359 - 393;</p> <p>Quyển 5 T2 tr. 280 - 381</p>

Thảo luận nhóm	4 tiết Lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ chế dẫn truyền hưng phấn trên sợi thần kinh và qua Synap? - Phân tích các nguyên tắc hoạt động cơ bản của hệ thần kinh. Cho ví dụ cụ thể ở mỗi nguyên tắc. - Cơ chế vật lý và hóa học trong sự thu nhận hình ảnh và màu sắc? - Cơ chế thu nhận âm thanh và cảm giác thăng bằng? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cơ chế dẫn truyền hưng phấn trên sợi thần kinh không myelin, có myelin và qua synap. - Phân tích được các nguyên tắc phản xạ, nguyên tắc con đường chung cuối cùng, nguyên tắc điểm ưu thế và nguyên tắc liên hệ ngược - Trình bày được cơ chế vật lý và hóa học trong sự thu nhận hình ảnh và màu sắc, cơ chế thu nhận âm thanh và cảm giác thăng bằng? 	Đọc các tài liệu có liên quan. Tìm trên các trang web các hình ảnh có liên quan và trình bày trên máy chiếu
Tự học	Ở nhà, thư viện	<ol style="list-style-type: none"> 1. Sơ lược quá trình tiến hóa của tai 2. Các học thuyết về cơ quan cảm giác 3. Các phần của cơ quan cảm giác theo Pavlov <p>C. Xúc giác – da</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sơ lược cấu tạo của da 2. Các chức năng sinh lý chủ yếu của da 3. Phân bố và phân loại các tế bào cảm giác trên da 4. Trường thụ cảm 5. Cảm giác nội tạng 6. Cảm giác bản thể 7. Khả năng nhận biết kích thích của da <p>D. Khứu giác – mũi</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sơ lược cấu tạo cơ quan khứu giác 2. Cơ chế tiếp nhận mùi <p>E. Vị giác – lưỡi</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sơ lược cấu tạo của lưỡi 2. Cảm giác vị giác 3. Cơ chế tiếp nhận vị 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cơ chế tiếp nhận các kích thích của da, cơ chế tiếp nhận mùi, vị. 	Quyển 1 tr. 475-569 ; Quyển 4 tr. 240 – 280, 359 - 393; Quyển 5 T2 tr. 280 - 381
Thực hành		Bài 5. Tính hưng phấn của hệ thống thần kinh – cơ, khảo sát điện sinh học, sự dẫn truyền xung qua dây thần kinh và qua synap	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu sự biến thiên điện thế sinh học lúc bị kích thích - Tìm hiểu sự dẫn truyền hưng phấn trong dây thần kinh và qua synap. 	Đọc quyển 2 tr. 169 - 167

KT- ĐG		Kiểm tra kiến thức ở phần lý thuyết, phân tự học và thảo luận	- Đánh giá khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức của sinh viên	- Ôn tập tất cả kiến thức ở phần lý thuyết, phân tự học và thảo luận
Tư vấn		Hướng dẫn sv tìm tài liệu trên các trang web có liên quan		

Tuần 8. Sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao (tiếp), thảo luận, thực hành

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
----------------------------------	---------------------------	-----------------------	------------------------	-----------------------------------

Lý thuyết	3 tiết, Lên lớp	<p>II. Phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Phản xạ không điều kiện 2. Phản xạ có điều kiện <p>III. Ưc chế phản xạ có điều kiện</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ưc chế ngoài 2. Ưc chế trong 3. Sự liên quan giữa các ỨC CHẾ <p>IV. Giác ngủ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tầm quan trọng của giác ngủ <p>V. Các quy luật của hoạt động thần kinh cấp cao</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quy luật chuyển từ hưng phấn sang ỨC CHẾ 2. Quy luật lan tỏa và tập trung 3. Quy luật về mối tương quan giữa cường độ kích thích với cường độ phản xạ 4. Quy luật cảm ứng qua lại 5. Quy luật về tính hệ thống trong hoạt động thần kinh cấp cao <p>VI. Các hệ thống tín hiệu</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống tín hiệu thứ nhất 2. Hệ thống tín hiệu thứ hai <p>2. Các loại hình thần kinh chung cho người và động vật</p> <ol style="list-style-type: none"> 3. Các loại hình thần kinh ở người <p>VIII. Một số đặc điểm hoạt động thần kinh cấp cao ở con người</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sự xuất hiện của hệ thống tín hiệu trong hoạt động thần kinh cấp cao ở người 2. Các đặc điểm sinh lý chủ yếu của tiếng nói 3. Sự hình thành tiếng nói ở người <p>IX. Cảm xúc</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm về cảm xúc 2. Phân loại cảm xúc 3. Cơ sở sinh lý của cảm xúc <p>X. Trí nhớ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm về trí nhớ 2. Các loại trí nhớ của con người 3. Cấu trúc của não có liên quan đến trí nhớ 4. Các cơ chế hình thành trí nhớ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các cơ chế hình thành đường liên hệ thần kinh tạm thời theo Pavlov và theo quan điểm hiện nay - Phân biệt được sự giống nhau và khác nhau giữa các phản xạ có điều kiện bình thường và các phản xạ có điều kiện công cụ - Trình bày được tính chất và đặc điểm của các loại ỨC CHẾ PXCĐK - Trình bày được ví dụ cụ thể về quá trình hình thành các loại ỨC CHẾ trong - Vận dụng được các kiến thức về ỨC CHẾ PXCĐK vào cuộc sống hàng ngày. - Phân tích được nội dung cơ bản của các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao - Phân tích được bản chất của hưng phấn và ỨC CHẾ trên vỏ não. - Nắm được ý nghĩa và vai trò của hệ thống tín hiệu trong cuộc sống - Vận dụng được các kiến thức vào giảng dạy và học tập - Trình bày được hiện tượng và chức năng của cảm xúc - Vận dụng được các kiến thức về cảm xúc vào cuộc sống - Trình bày được khái niệm cơ bản về trí nhớ - Phân tích được các đặc điểm của từng loại trí nhớ. - Phân biệt được các loại trí nhớ về mặt cơ chế 	Quyển 1 tr. 475- 569 ; Quyển 4 tr. 240 – 280, 359 - 393; Quyển 5 T2 tr. 280 - 381
-----------	-----------------------	--	---	--

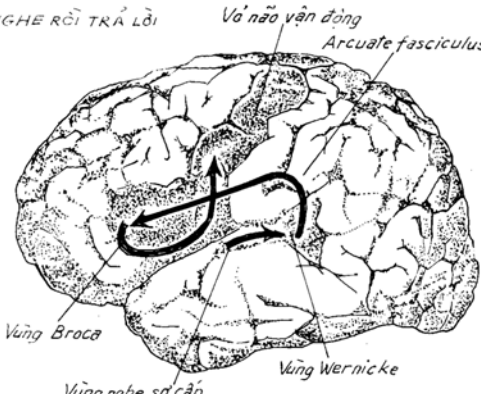
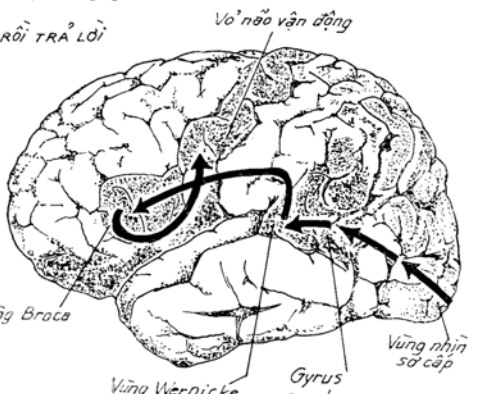
Thảo luận nhóm	4 tiết Lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích cơ chế thành lập phản xạ có điều kiện. Các điều kiện hình thành phản xạ có điều kiện. Cho ví dụ minh họa. - Dựa vào kiến thức về ức chế, anh (chị) hãy cho biết, muốn thành công trong cuộc sống thì phải rèn luyện bản thân như thế nào? - Muốn có được tính kiên trì, nhẫn nại phải rèn luyện loại ức chế nào? Cho ví dụ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cơ chế thành lập PXCĐK và các điều kiện thành lập phản xạ có điều kiện. - Biết cách thành lập các PXCĐK, ức chế có điều kiện và vận dụng vào cuộc sống - Phân tích được tính chất và đặc điểm của ức chế chậm - Trình bày được ý nghĩa của ức chế chậm 	Đọc các tài liệu có liên quan. Tìm trên các trang web các hình ảnh có liên quan và trình bày trên máy chiếu
Tự học	Ở nhà, thư viện	<ul style="list-style-type: none"> 3. Cơ chế thành lập phản xạ có điều kiện 4. Các điều kiện hình thành phản xạ có điều kiện 5. Phân loại phản xạ có điều kiện 6. Ứng dụng phản xạ có điều kiện 2. Sự biến đổi của cơ thể khi ngủ 3. Bản chất của giấc ngủ 4. Chiêm bao 4. Tính chất tương đối của loại hình thần kinh VII. Các loại hình thần kinh 1. Các điều kiện và tiêu chí cơ bản để phân loại loại hình thần kinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cơ chế thành lập PXCĐK và các điều kiện thành lập phản xạ có điều kiện. - Vận dụng những kiến thức về phản xạ có điều kiện trong việc hình thành các kỹ năng sống. - Trình bày được sự biến đổi của cơ thể khi ngủ, bản chất của giấc ngủ và chiêm bao 	Quyển 1 tr. 475-569 ; Quyển 4 tr. 240 – 280, 359 - 393; Quyển 5 T2 tr. 280 - 381
Thực hành		Bài 6. Xác định ngưỡng kích thích, nguyên tắc toàn vẹn trong dẫn truyền hưng phấn của dây thần kinh, ghi đồ thị cơ cơ.	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát tính hưng phấn của mô cơ và mô thần kinh thông qua việc xác định ngưỡng kích thích trực tiếp và gián tiếp - Tìm hiểu nguyên tắc toàn vẹn về mặt giải phẫu và sinh lý của dây thần kinh. 	Đọc quyển 2 tr. 165 - 172

KT- ĐG		Kiểm tra kiến thức ở phần lý thuyết, phân tự học và thảo luận	- Đánh giá khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức của sinh viên	- Ôn tập tất cả kiến thức ở phần lý thuyết, phân tự học và thảo luận
Tư vấn		Hướng dẫn sv tìm tài liệu trên các trang web có liên quan		

Tuần 9. Nội dung thảo luận, thực hành

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Thảo luận nhóm	4 tiết Lên lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm và ý nghĩa sinh học của ức chế phân biệt. Cho ví dụ và ứng dụng của nó trong cuộc sống. - Tại sao nói, ức chế tắt là cơ sở để mọi hành vi được thực hiện một cách chính xác, là cơ sở của lòng vị tha? - Tại sao các công việc được sắp xếp theo một trình tự nhất định lại dễ thực hiện hơn khi không sắp xếp? Dựa vào quy luật hoạt động thần kinh cấp cao để giải thích, cho ví dụ cụ thể. - Tại sao việc cai nghiện ma túy lại đòi hỏi phải kiên trì và lòng quyết tâm cao? 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được tính chất và đặc điểm của ức chế tắt và ức chế phân biệt. Trình bày được ý nghĩa của ức chế tắt và ức chế phân biệt. - Phân tích được nội dung cơ bản của các quy luật tính hệ thống 	Đọc các tài liệu có liên quan. Tìm trên các trang web các hình ảnh có liên quan và trình bày trên máy chiếu
Thực hành		Bài 7. Ghi đồ thị cơ cơ. Khảo sát phản xạ tủy sống. So sánh động vật hủy tủy, động vật hủy đại não và động vật bình thường	- Biết cách ghi đồ thị cơ cơ, chứng minh vai trò của từng khâu trong cung phản xạ và tính toàn vẹn của nó.	Đọc quyển 2 tr. 175 - 188
KT-ĐG		Kiểm tra kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học và thảo luận	- Đánh giá khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức của sinh viên	- Ôn tập tất cả kiến thức ở phần lý thuyết, phần tự học và thảo luận
Tư vấn		Hướng dẫn sv tìm tài liệu trên các trang web có liên quan		

Tuần 10. Nội dung thảo luận

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian Địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
Thảo luận nhóm	4 tiết Lên lớp	<p>- Trình bày những hiểu biết của anh (chị) về ảnh hưởng của rượu và thuốc lá lên hoạt động thần kinh cấp cao.</p> <p>- Giấc ngủ là gì? Các điều kiện để có giấc ngủ ngon?</p> <p>- Tại sao gọi ức chế không điều kiện là ức chế ngoài? Ức chế có điều kiện là ức chế trong?</p> <p>- Qua hình A và hình B, anh (chị) hãy cho biết mối liên hệ giữa các vùng vỏ não có liên quan với tiếng nói.</p> <div style="text-align: center;"> <p>A NGHE RỒI TRẢ LỜI</p>  <p>B ĐỌC RỒI TRẢ LỜI</p>  </div>	<p>- Vận dụng những hiểu biết về rượu và thuốc lá ảnh hưởng lên quá trình hưng phấn và ức chế.</p> <p>- Trình bày được đặc điểm của giấc ngủ và các điều kiện để có giấc ngủ ngon.</p> <p>- Giải thích được mối liên hệ giữa các vùng của vỏ não liên quan đến sự hình thành tiếng nói ở hình A và B.</p>	<p>Đọc các tài liệu có liên quan.</p> <p>Tìm trên các trang web các hình ảnh có liên quan và trình bày trên máy chiếu</p>

KT- ĐG		Kiểm tra kiến thức ở phần lý thuyết, phân tự học và thảo luận	- Đánh giá khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức của sinh viên	- Ôn tập tất cả kiến thức ở phần lý thuyết, phân tự học và thảo luận
Tư vấn		Hướng dẫn sv tìm tài liệu trên các trang web có liên quan		

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giáo viên

- Yêu cầu sinh viên có ý thức tự giác trong học tập. Chuẩn bị tốt trước khi lên lớp về lý thuyết. Chuẩn bị tốt các câu hỏi để phát biểu trong các buổi thảo luận.

- Sinh viên phải có đủ tài liệu : giáo trình chính và tài liệu tham khảo theo yêu cầu của CBGD.

9. Tiêu chí, hình thức, phương pháp và nội dung kiểm tra đánh giá môn học

9.1. Tiêu chí kiểm tra đánh giá môn học

Xếp loại		TB	Khá	Tốt	Ghi chú
Ghi nhớ	40%	20% - 29%	30% - 35%	36% - 40%	
Hiểu, phân tích	30%	15% - 20%	20% - 25%	25% - 30%	
Tổng hợp, vận dụng	30%	15% - 20%	20% - 25%	25% - 30%	
Tổng	100%	50% - 69%	70% - 84%	85% - 100%	

9.2. Hình thức, phương pháp và nội dung kiểm tra đánh giá môn học

9.2.1 Kiểm tra đánh giá thường xuyên (Trọng số 30%)

- Yêu cầu mỗi sinh viên ít nhất 7 con điểm

- Thời gian kiểm tra : Trong quá trình học lý thuyết và thảo luận

- Nội dung kiểm tra : Nội dung bài thảo luận, cách trình bày trên máy chiếu và mức độ đóng góp ý kiến trong các buổi thảo luận.

- Hình thức kiểm tra : Chấm nội dung bài thảo luận theo nhóm, vấn đáp trong mỗi buổi thảo luận, thực hành

9.2.2 Kiểm tra - Đánh giá định kỳ

9.2.2.1 Kiểm tra giữa kỳ (Trọng số 20%)

- Thời gian kiểm tra: 1 bài (sau khi học hết phần lý thuyết và thảo luận)

- Nội dung kiểm tra: kiểm tra kiến thức hiểu, phân tích, tổng hợp và vận dụng thuộc nội dung KTĐG trong phần 7.2.

- Hình thức kiểm tra: Viết (trắc nghiệm tự luận hoặc trắc nghiệm khách quan).

9.2.2.2 Kiểm tra cuối kỳ (trọng số 50%)

- Thời gian kiểm tra: theo lịch chung

- Nội dung kiểm tra: kiểm tra kiến thức nhớ, hiểu, phân tích, tổng hợp và vận dụng

thuộc nội dung KT-ĐG trong phần 7.2 (theo ngân hàng câu hỏi).

- Hình thức kiểm tra: Viết (trắc nghiệm tự luận hoặc trắc nghiệm khách quan).

10. Các yêu cầu khác

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các bài kiểm tra, các bài thực hành, các bài tập khác, nếu không tham gia bài nào thì bị điểm không bài đó.

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các bài thực hành và hoàn thành các bài thực hành ; phải tham gia đầy đủ số tiết học theo quy định thì mới được dự thi hết học phần.

- Số sinh viên mỗi nhóm thực hành không vượt quá 20 SV

Ngày 10 tháng 12 năm 2010

Ngày 3 tháng 12 năm 2010

Duyệt

Trưởng bộ môn

Giảng viên

(Khoa/bộ môn)

(Kí tên)

(Kí tên)

Mai Xuân Thảo

Lê Thị Huyền

Trịnh Thị Hồng